

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYÊN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 93/2024/HNGĐ-ST

Ngày 03/6/2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYÊN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thúy Nga và ông Nguyễn Chí Thành

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: bà Lương Thị Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 44/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXX-ST ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thúy D – sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn ĐY, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: Ông Trần Kiều H, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn ĐY, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ lưu giam công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Các đương sự có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện lập ngày 22/3/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đỗ Thị Thúy D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã DT vào năm 2005. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng không chung sống từ năm 2018 đến nay. Năm 2023, anh H có hành vi vi phạm pháp luật và bị bắt tạm giam tại công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Chị D xét thấy hôn nhân không hạnh phúc, không thể chung sống với nhau nên chị yêu cầu ly hôn với anh Trần Kiều H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 chung là Trần Hoàng Khánh Quân, sinh ngày 07/9/2005 và Trần Hoàng Quân, sinh ngày 30/4/2007. Khi ly hôn, chị D yêu cầu nuôi 02 con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 25/04/2024 bị đơn anh Trần Kiều H trình bày:

Anh H thừa nhận lời trình bày của chị D về quan hệ hôn nhân và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Mặc dù đã được gia đình hai bên nhiều lần hòa giải nH không được nên anh H đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như lời trình bày của chị D. Anh H thống nhất ý kiến của chị D về việc giao 2 con cho chị D trông nom chăm sóc nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật: Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của các đương sự đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đỗ Thi Thúy D được ly hôn với anh Trần Kiều H. Giao cháu Trần Hoàng Khánh Quân, sinh ngày 07/9/2005 và Trần Hoàng Quân, sinh ngày 30/4/2007 cho chị Đỗ Thi Thúy D nuôi dưỡng, giáo dục. Chị D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Mặc dù anh Trần Kiều H đang đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ lưu giam công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai nH anh Trần Kiều H có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đông Yên, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam nên thẩm quyền

giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên theo điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS

Nguyên đơn chị Đỗ Thị Thúy D, bị đơn anh Trần Kiều H có đơn xin xét xử vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị D, anh H.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thúy D và anh Trần Kiều H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã DT vào năm 2005 nên hôn nhân của chị D, anh H là hợp pháp.

Lời khai của các đương sự có tại hồ sơ vụ án thể hiện trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và thống nhất ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thúy D, cho chị Đỗ Thị Thúy D ly hôn với anh Trần Kiều H.

- Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Trần Hoàng Khánh Quân sinh ngày 07/9/2005 và Trần Hoàng Quân, sinh ngày 30/4/2007. Chị D có nguyện vọng được nuôi con, anh H thống nhất giao con cho chị D nuôi dưỡng. Hiện nay anh H không đủ điều kiện nuôi con nên giao con chung cho chị D nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Chị D không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung vợ chồng: Chị D, anh H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Đỗ Thị Thúy D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đỗ Thị Thúy D được ly hôn với anh Trần Kiều H

2. Về con chung: Giao cháu Trần Hoàng Khánh Quân sinh ngày 07/9/2005 và Trần Hoàng Quân, sinh ngày 30/4/2007 cho chị Đỗ Thị Thúy D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Đỗ Thị Thúy D phải chịu 300.000đ (*Ba trăm H đồng*) nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 12170 ngày 26/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa H thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Chí Thành - Trần Thị Thúy Nga

Võ Thị Tám

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QNam
- VKSND huyện Duy Xuyên.
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên.
- UBND xã DT.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Tám

